UỶ BAN NHÂN DÂN QUẬN 8 **TRƯỜNG MẦM NON TUỔI NGỌC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số:241/KH-MNTN	*Quận 8, ngày 12 tháng 10 năm 2023*

KẾ HOẠCH
THU HỌC PHÍ CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Nghị quyết số 04/203/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng Uỷ ban nhân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh - Năm học 2023-2024.

Căn cứ Công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 – 2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

- Căn cứ văn bản số 2987/SGDĐT-KHTC ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Sở Gíao dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 - 2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ văn bản số 2583/UBND-PGDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ủy Ban nhân dân Quận 8 V/v chấp thuận các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận8 năm học 2023 – 2024

Trường Mầm non Tuổi Ngọc xây dựng các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập trong năm học 2023 – 2024 như sau :

* Các khoản thu 1 năm được thu 1 lần.

* Các khoản thu hàng tháng được thông báo vào sổ và phát về cho phụ huynh vào đầu mỗi tháng;

* Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Uỷ ban nhân dân thành phố về thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát của các cơ quan quản lý đối với các khoản thu của các

đơn vị giáo dục và đào tạo trực thuộc; minh bạch hoá các hoạt động thanh toán trong ngành giáo dục và đào tạo; đồng thời đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh, cải cách công tác hành chính tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận 100% các trường thực hiện thanh toán học phí và các khoản thu khác qua tài khoản Ngân hàng. Không thu tiền mặt tại trường.

Tình hình trường lớp: Tổng số học sinh theo kế hoạch 620/20 lớp

+ Nhà trẻ: 04 nhóm lớp 75/học sinh

+ Mẫu giáo: 16 lớp 545/học sinh

I. Về mức thu và hướng dẫn sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập: Tạm thời chưa tổ chức thực hiện chờ hướng dẫn của Ủy Ban Nhân dân Thành phố cho năm học mới.

II. Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (không bao gồm học phí)

1. Nguyên tắc chung

Thực hiện theo Điều 3 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024:

- Các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của học sinh để xây dựng Dự toán thu - chi cho từng nội dung thu, làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi đủ, phù hợp với tình hình thực tế năm học trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc sử dụng các khoản thu phải đúng mục đích thu, công khai kế hoạch thu – chi của từng khoản thu đến cha mẹ học sinh trước khi tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

- Thời gian thu phải đảm bảo nguyên tắc theo số tháng thực học nhưng không vượt quá khung thời gian quy định do Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quyết định về Kế hoạch thời gian năm học của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối với nội dung thu, sử dụng các khoản thu

a) Nội dung và mức thu

- Thực hiện các khoản thu và mức thu năm học 2023 – 2024 theo bậc học Mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (đính kèm Phụ ;lục I, Phục lục II, Phụ lục III)

- Các mức thu quy định tại các phụ lục đính kèm là mức thu tối đa. Căn cứ tình hình thực tế của cơ sở giáo dục công lập và nhu cầu của học sinh , cơ sở giáo dục tổ chức thống nhất với cha mẹ học sinh mức thu cụ thể nhưng không vượt quá mức thu quy định tại 03 phụ lục này

<u>Lưu ý</u> một số nội dung thu đặc thù so với năm học 2022-2023:

- Đối với khoản thu *"Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng"*: Theo quy định tại Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/02/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố: ngân sách thành phố hỗ trợ hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng

bằng 50% mức lương tối thiểu Vùng I do Chính phủ công bố, còn lại chi từ nguồn xã hội hóa (tùy theo điều kiện cụ thể từng đơn vị), thời gian hỗ trợ 9 tháng/năm.

- Như vậy, tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng thu từ cha mẹ học sinh quy định tại Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND là số chênh lệch còn lại sau khi trừ đi số tiền ngân sách thành phố hỗ trợ so với tiền lương trên hợp đồng lao động. Các cơ sở giáo dục căn cứ trên số lượng nhân viên nuôi dưỡng thực tế tại đơn vị để tính toán mức thu cụ thể nhưng không được vượt quá mức thu quy định.

Căn cứ Phụ lục 1: Các khoản thu và mức thu Mầm non Năm học 2023 – 2024

Trường Mầm non Tuổi Ngọc thực hiện thu các khoản sau khi xây dựng Dự toán thu, chi năm học 2023 – 2024 như sau:

1. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa :

- Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn: 80.000đ/môn/tháng
- Tiền tổ chức hồ bơi : 40.000 đồng/tháng
- Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài: 200.000đ/tháng
- Tiền tổ chức nuôi dạy trẻ mầm non trong hè: 345.000 đồng/học sinh/tuần

2. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo đề án

Trường không có hoạt động này

3. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú

- Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú: 330.000đ/tháng
- Tiền phục vụ ăn sáng: 170.000đ/tháng
- Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú: 230.000đ/năm
- Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng: 90.000đ/học sinh/tháng

4. Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh:

- Tiền học phẩm, học cụ, học liệu : 250.000đ/năm
- Tiền suất ăn trưa bán trú: 34.000đ/học sinh/ngày
- Tiền suất ăn sáng : 11.500đ/học sinh/ngày
- Tiền nước uống: 15.000đ/học sinh/tháng
- Tiền khám sức khoẻ học sinh ban đầu: 70.000đ/ học sinh/năm(chưa thu chờ hướng dẫn cụ thể sẽ thu theo quy định)

*** Về Dự toán các khoản chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (không bao gồm học phí)**

1- Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa

Các Hoạt động ngoài giờ này tuỳ theo nhu cầu phụ huynh đăng ký tham gia không bắt buộc:

1. Hoạt động Năng khiếu: môn Hội hoạ và Thể dục nhịp điệu

Mức thu: 80.000đ/học sinh mẫu giáo /tháng

Dự kiến số thu 01 tháng: 600 x 80.000 = 48.000.000đ/tháng

Tổng thu Năm học: 48.000.000đ x 8 tháng = 384.000.000 đồng

- **Dự kiến Chi trong năm**

Stt	Diễn Giải	Số tiền	Ghi chú
01	Chi hoạt động hỗ trợ điện nước mua sắm sửa chữa …..	38.400.000	
02	Chi tiền công phục vụ và Quản lý các lớp Năng khiếu	76.800.000	
03	Chi phí Hợp đồng với công ty cung cấp giáo viên giảng dạy	261.120.000	
04	Chi đóng thuế TNDN theo quy định: 2%	7.680.000	

2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

Mức thu: 200.000đ/học sinh mẫu giáo /tháng

Dự kiến số thu 01 tháng: 350 x 200.000 = 70.000.000đ/tháng

Tổng thu Năm học: 70.000.000đ x 8 tháng = 560.000.000 đồng

- **Dự kiến Chi trong năm**

Stt	Diễn Giải	Số tiền	Ghi chú
01	Chi hoạt động hỗ trợ điện nước mua sắm sửa chữa …..	850.000	
02	Chi tiền công phục vụ và Quản lý các lớp Năng khiếu	56.000.000	
03	Chi phí Hợp đồng với công ty cung cấp giáo viên giảng dạy	492.800.000	
04	Chi đóng thuế TNDN theo quy định: 2%	10.350.000	

3. Tổ chức nuôi dạy trẻ mầm non trong hè (khoá hè 02 tháng/08 tuần)

Mức thu: 345.000đ/học sinh/tuần

Dự kiến số thu khoá hè: 345.000 x 6 tuần x 250 bé = 517.500.000 đồng

- **Dự kiến Chi trong hè**

Stt	Diễn Giải	Số tiền	Ghi chú
01	Tiền lương tiền công nhân viên thuê Hợp Đồng khoán	98.000.000	
02	Chi tiền công phục vụ và Quản lý các lớp Giữ trẻ hè	336.375.000	
03	Các khoản đóng góp theo lương	20.700.000	
04	Chi hoạt động hỗ trợ điện nước mua sắm sửa chữa …	52.075.000	
05	Chi đóng thuế TNDN theo quy định: 2%	10.350.000	

2 - Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo đề án

Trường không có hoạt động này

3 - Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú

1. Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú

Mức thu : 330.000đ/ học sinh/ tháng

Số thu 01 tháng: 620 học sinh x 330.000 = 204.600.000đ/tháng

Tổng thu Năm học: 204.600.000đ x 9 tháng = 1.841.400.000 đồng

- **Dự kiến Chi trong năm**

Stt	Diễn Giải	Số tiền	Ghi chú
01	Tiền công tổ chức phục vụ bán trú (công tác kiêm nhiệm)	592.200.000	
02	Lương hợp đồng cấp dưỡng, nhân viên khác	675.000.000	
03	BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN (23,5%)	126.900.000	
04	Vệ sinh bán trú	164.052.000	
05	Tiền điện, nước	74.000.000	
06	Văn phòng phẩm, vật tư văn phòng khác, phần mềm, hóa đơn đện tử…	87.020.000	
07	Sửa chữa, mua sắm máy móc, thiết bị; Chi phí khác	85.400.000	
08	Chi đóng thuế TNDN theo quy định: 2%	36.828.000	

2. Tiền tổ chức phục vụ và quản lý ăn sáng

Mức thu: 170.000đ/học sinh/tháng

Số thu 01 tháng: 620 học sinh x 170.000 = 105.400.000đ/tháng

Tổng thu Năm học: 105.400.000đ x 09 tháng = 948.600.000 đồng

Dự kiến Chi trong năm

Stt	Diễn Giải	Số tiền	Ghi chú
01	Tổ chức phục vụ ăn sáng	592.200.000	
02	Lương hợp đồng (nếu bên PVBT chi cân không đủ)	157.500.000	
03	BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN (23,5%)	24.675.000	
04	Tiền điện, nước	67.600.000	
05	Văn phòng phẩm, vật tư văn phòng khác, phần mềm, hóa đơn đện tử…	40.750.000	
06	Sửa chữa, mua sắm máy móc, thiết bị; Chi phí khác	46.903.000	
07	Chi đóng thuế TNDN theo quy định: 2%	18.972.000	

3. Tiền chi trả hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Tp Hồ Chí Minh ngày 06 tháng 7 năm 2017 & Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Tp Hồ Chí Minh ngày 23 tháng 3 năm 2021

Mức thu: 90.000đ/học sinh/tháng

Số thu 01 tháng: 620 học sinh x 90.000 = 55.800.000đ/tháng

Tổng thu Năm học: 55.800.000đ x 09 tháng = 502.200.000 đồng

- **Dự kiến Chi trong năm**

Stt	Diễn Giải	Số tiền	Ghi chú
01	Hỗ trợ hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng	349.200.000	
02	BHXH,BHYT,KPCĐ,BHTN (23,5%)	152.000.000	

4. Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú

Mức thu : 230.000đ/ học sinh/Năm học

Tổng thu Năm học: 620 x 230.000 = 142.600.000đ/năm

- **Dự kiến Chi trong năm**

Stt	Diễn Giải	Số tiền	Ghi chú
01	Đóng thuế TNND theo quy định 2%	2.852.000	
02	Chi phí bảo trì sửa chữa cải tạo bếp cơm; bếp nấu định kỳ hàng năm	11.748.000	
03	Chi mua bổ sung đồ dùng cho 20 lớp (Ly, chén, muỗng,dép; kem và bàn chải đánh răng, khăn lau mặt cho bé……)	80.000.000	4.000.000đ/01 lớp
04	Chi mua bổ sung đồ dùng cho bếp và các phòng.. (Nồi nấu các loại, nồi chứa thức ăn xuống lớp, khay; thố, giá múc, mùng cho lớp ….)	48.000.000	

4 - Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh:

STT	Nội dung thu	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức thu
01	Tiền ăn sáng (HS/ngày)	Chi thực phẩm , NYP: tối đa 7.000/bé Gas nấu..cho bữa ăn sáng tối đa 500/bé Sữa bột, sữa hộp: tối đa 4.000/bé	Ngày	11.500đ
02	Tiền ăn bán trú (HS/ngày)	Chi thực phẩm , NYP: tối đa 24.000/bé Gas nấu trưa, xế: tối đa 1.500/bé Sữa bột, sữa hộp: tối đa 8.500/bé	Ngày	34.000đ
03	Tiền nước uống (HS/ngày)	Nước suối Lavie: 800đ/bé/ ngày	tháng	15.000đ
04	Học phẩm, học cụ, học liệu	* Chi về tập , vở , giấy , bút …cho học sinh học , vật liệu làm Đồ dùng dạy học....., bổ sung đồ chơi cho lớp.	Năm học	250.000đ

STT	Nội dung thu	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức thu
05	Tiền khám sức khoẻ, nha học đường,	* Chi khám sức khoẻ, khám nha học đường học sinh trong năm học	Năm học	70.000đ

Ghi chú:

- Tiền ăn sáng: tùy theo phụ huynh có nhu cầu cho học sinh ăn sáng tại trường (*không bắt buộc*); trong tháng nếu có bé nào nghỉ trên 03 ngày số tiền ăn sáng của ngày nghỉ trong tháng này sẽ được khấu trừ vào tiền ăn sáng của tháng sau (tháng sau sẽ đóng ít lại)

- Tiền ăn được thu đủ theo số ngày thực học trong tháng và số ngày bé nghỉ trong tháng trước cũng sẽ được khấu trừ vào tiền ăn của tháng sau (tháng sau sẽ đóng ít lại)

Việc điểm danh ngày ăn và khấu trừ tiền ăn các bé nghỉ được các giáo viên lớp quản lý và cập nhật trên phần mềm bán trú của "Bão Công nghệ" phần mềm này đã được sự thẩm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

III/. Đối với các khoản huy động tài trợ, ủng hộ tự nguyện và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 55/2011/TT-BTC-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Tiếp tục thực hiện quy định tại Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2466/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về việc tiếp nhận tài trợ cho các cơ sở giáo dục và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Năm học 2023 – 2024, Trường Mầm non Tuổi Ngọc không thực hiện thu Quỹ Hội và không vận động tài trợ từ Phụ huynh học sinh

VI/. Chế độ miễn, giảm học phí, khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và hỗ trợ chi phí học tập:

Thực hiện đến từng lớp vào buổi họp lớp đầu năm học và niêm yết tại phòng tài vụ trường. Việc miễn giảm được thực hiện cho từng đối tượng cụ thể theo công văn hướng dẫn của Sở Giáo dục – Đào tạo TP.HCM và Ủy ban nhân dân Quận 8:

+ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí

học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022;

+ Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo.

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố: Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn số 25942/HD-SLĐTBXH ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện một số chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố.

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 23/2022/NQ- HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2842/SGDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07 tháng 6 năm 2023 về triển khai quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 5 năm 2023 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

* Các trường hợp cụ thể khác phụ huynh cần liên hệ với văn phòng để được hướng dẫn chi tiết.

Quận 8, ngày 12 tháng 10 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON TUỔI NGỌC

Nguyễn Thị Nhiều

Nơi nhận:
- PGD-ĐT.Q8;
- Lưu: VT